

*Gia Lâm, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1991;*

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện G, thành phố H.

*Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1999;*

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện G, thành phố H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn K và chị

Nguyễn Thùy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Tuấn K và chị Nguyễn Thùy L, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Anh K và chị L có 02 con chung gồm: cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 27/10/2017 và cháu Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 28/5/2020.

Giao cháu Nguyễn Tường V cho anh K là bố được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Nguyễn Tuấn P cho chị L là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; ghi nhận sự tự nguyện của anh K đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu P cho chị L là 2.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 05/2022, chị L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu V cho anh K kể từ tháng 05/2022, đến khi cháu V, cháu P trưởng thành, đủ 18 tuổi, hoặc khi có sự thay đổi khác về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh K và chị L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Anh K và chị L không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của anh K chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh K đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073272 ngày 23/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã D (GCNKH số 24/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Ngân**